

Số: 47/BC-KTXH

Đak Pơ, ngày 27 tháng 9 năm 2022

BÁO CÁO

Kết quả giám sát việc quản lý, sử dụng các thiết chế văn hóa, thể thao, đài truyền thanh của Trung tâm Văn hóa, Thông tin và Thể thao huyện; UBND các xã, thị trấn.

Thực hiện Chương trình số 23/CTr-HĐND ngày 24/01/2022 của Ban Kinh tế - Xã hội HĐND huyện về Chương trình công tác năm 2022. Ban Kinh tế - xã hội HĐND huyện đã ban hành Quyết định số 43/QĐ-KTXH ngày 10/8/2022 về giám sát “việc quản lý, sử dụng các thiết chế văn hóa, thể thao, đài truyền thanh của Trung tâm Văn hóa, Thông tin và Thể thao huyện; UBND các xã, thị trấn”. Đoàn giám sát đã tiến hành giám sát trực tiếp tại Trung tâm Văn hóa, Thông tin và Thể thao huyện; UBND các xã, thị trấn: An Thành, Yang Bắc, Đak Pơ, Tân An; giám sát gián tiếp các xã Hà Tam, Cư An, Ya Hội, Phú An. Qua giám sát Ban Kinh tế - xã hội HĐND huyện báo cáo kết quả cụ thể như sau:

I. Kết quả giám sát:

1. Đặc điểm tình hình.

Đak Pơ là huyện miền núi thuộc vùng Đông Trường Sơn của tỉnh Gia Lai, giáp ranh với các đơn vị hành chính: thị xã An Khê và tỉnh Bình Định về phía Đông; huyện Mang Yang về phía Tây; huyện Kông Chro về phía Nam và huyện K'Bang về phía Bắc.

Tổng diện tích tự nhiên của huyện Đak Pơ là 50.253,23 ha, có 08 đơn vị hành chính bao gồm 7 xã và 01 thị trấn với 49 thôn làng, tổ dân phố. Tổng dân số toàn huyện có 40.927 nhân khẩu, trong đó có 10.550 nhân khẩu là người dân tộc thiểu số chiếm tỷ lệ 25,7% dân số toàn huyện.

2. Kết quả đạt được:

2.1 Việc triển khai các văn bản chỉ đạo của trung ương, tỉnh, huyện và các ngành trong việc quản lý và sử dụng các thiết chế văn hóa, thể thao trên địa bàn huyện.

Thực hiện Thông tư số 11/2010/TT-BVHTTDL ngày 22 tháng 12 năm 2010 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định tiêu chí của Trung tâm Văn hóa – Thể thao quận, huyện, thị xã, thành phố trực thuộc tỉnh; Thông tư số 12/2010/TT-BVHTTDL ngày 22 tháng 12 năm 2010 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định mẫu về tổ chức, hoạt động và tiêu chí của Trung tâm Văn hóa – Thể thao xã; Thông tư số 06/2011/TT-BVHTTDL ngày 08 tháng 3 năm 2011 của Bộ văn hóa thể

thao và Du lịch quy định mẫu về tổ chức, hoạt động và tiêu chí của nhà văn hóa – khu thể thao thôn; Thông tư số 05/2014/TT-BVHTTDL ngày 30 tháng 5 năm 2015 của Bộ văn hóa thể thao và Du lịch quy định mẫu về sửa đổi, bổ sung điều 6 của thông tư số 12/2010/TT- BVHTTDL ngày 22 tháng 12 năm 2010 quy định mẫu về tổ chức, hoạt động và tiêu chí của trung tâm văn hóa-thể thao xã và Thông tư số 06/2011/TT-BVHTTDL ngày 08 tháng 3 năm 2011 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định mẫu về tổ chức, hoạt động và tiêu chí của nhà văn hóa-khu thể thao thôn; Quyết định số 04/QĐ-TTg ngày 18/02/2022 của Thủ tướng Chính phủ về ban hành quy định, tiêu chí, trình tự, thủ tục xét công nhận đạt chuẩn đô thị văn minh; Quyết định 2164/QĐ-TTg ngày 11-11-2013 của Thủ tướng Chính phủ “Phê duyệt Quy hoạch tổng thể phát triển hệ thống TCVHTTCS giai đoạn 2013 - 2020 định hướng đến năm 2030”, Quyết định 639/QĐ-UBND ngày 21 tháng 8 năm 2017 của UBND tỉnh về việc phê duyệt quy hoạch phát triển ngành văn hóa tỉnh Gia Lai đến năm 2020, định hướng đến năm 2030, Công văn số 138/VHTT ngày 09 tháng 8 năm 2022 của Phòng văn hóa và thông tin huyện Đak Pơ về việc tăng cường công tác quản lý, sử dụng hệ thống đài truyền thanh và thiết chế văn hóa, thể thao và các văn bản chỉ đạo khác của Trung ương, tỉnh, huyện, các ngành.

Trên cơ sở các văn bản chỉ đạo, Trung tâm Văn hóa, Thông tin và Thể thao huyện, UBND các xã, thị trấn đã quản lý, sử dụng các thiết chế văn hóa, thông tin, thể thao cơ bản đảm bảo đúng mục đích; khai thác được công năng hiện có của thiết chế, phục vụ nhu cầu hội họp, luyện tập, hưởng thụ văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao của bà con nhân dân. Hệ thống truyền thanh cơ sở đã phát huy được hiệu quả trong việc tuyên truyền các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, nhiệm vụ phát triển kinh tế, xã hội, QPAN của tỉnh, huyện.

2.2. Việc quản lý, sử dụng các thiết chế văn hóa, thể thao, đài truyền thanh của Trung tâm Văn hóa, Thông tin và Thể thao huyện:

2.2.1 Cơ cấu tổ chức bộ máy:

- Lãnh đạo Trung tâm: 03 người (01 Giám đốc, 02 Phó Giám đốc).
- Tổ Hành chính, tổng hợp: 03 người (01 Kế toán, 01 văn thư - kiêm nhiệm, 01 bảo vệ).
- Tổ Văn hóa văn nghệ, Tuyên truyền lưu động: 05 người
- Tổ Truyền thanh – Truyền hình: 06 người
- Tổ Thể dục thể thao: 01 người
- Tổ Thư viện, Bảo tồn bảo tàng: 02 người (*thư viện 01 người, Bảo tàng 01 người*)
- Tổng số cán bộ, viên chức, hợp đồng lao động hiện có: 20 người¹

¹ Viên chức: 19 người (03 viên chức quản lý; 16 viên chức); Hợp đồng theo Nghị định 68: 01 người (01 bảo vệ khu di tích Chiến thắng Đak Pơ). Ngoài ra có 01 hợp đồng thời vụ bảo vệ, phục vụ hội trường huyện .

Trình độ chuyên môn: Trình độ Đại học: 14 người; Trình độ Cao đẳng: 01 người; Trình độ Trung cấp: 04 người;

– Trình độ chính trị: Trình độ Cao cấp: 02 người; Trình độ Trung cấp: 05 người; Trình độ Sơ cấp: 13 người;

2.2.2 Các thiết chế văn hóa được giao quản lý, sử dụng:

- **Thư viện:** Bắt đầu tiếp quản và hoạt động vào năm 2009, bao gồm 1 phòng đọc, 3 phòng kho, 1 phòng vệ sinh. Mở cửa liên tục các ngày trong tuần (trừ ngày lễ, thứ 7 và chủ nhật), hiện nay có 18.627 bản sách. Mỗi tháng, phục vụ hơn 100 lượt bạn đọc tại chỗ và mượn về nhà, hơn 150 lượt bạn đọc đến truy cập internet.

- **Nhà thi đấu, Sân vận động:**

Nhà thi đấu: được xây dựng vào năm 2010, Diện tích xây dựng 1172m². Đưa vào hoạt động năm 2011, bước đầu đã đáp ứng được yêu cầu tổ chức các hoạt động thể dục thể thao trên địa bàn huyện (tổ chức các môn bóng chuyền, cầu lông, bắn nỏ, đẩy gậy, kéo co...)

Sân vận động huyện: được xây dựng và đưa vào hoạt động năm 2020 với diện tích 19.360 m², có khán đài, mái che, hệ thống thoát nước.

- **Khu di tích chiến thắng Đak Pơ, nhà truyền thống:**

Đền tưởng niệm liệt sĩ và Tượng đài chiến thắng Đak Pơ: được khởi công xây dựng năm 2014, hoàn thành vào năm 2015; Nhà truyền thống được đưa vào sử dụng năm 2020. Mở cửa thường xuyên phục vụ các đoàn thăm quan, bình quân mỗi tháng đã phục vụ hơn 450 lượt khách đến thăm quan, phúng viếng.

- **Hệ thống truyền thanh – truyền hình:**

Hệ thống truyền thanh cấp huyện:

Do Trung tâm Văn hóa, Thông tin và Thể thao huyện quản lý, được đầu tư tương đối đồng bộ, gồm: Máy phát thanh FM 500W công nghệ Châu Âu, hệ thống sản xuất chương trình thời sự bằng phi tuyến (máy tính cấu hình cao có phần mềm xử lý âm thanh). Đảm bảo tiếp âm, phát sóng đến 100% địa bàn các xã, thị trấn thuộc huyện. Việc tiếp, phát sóng được thực hiện vào các khung giờ sáng, trưa, chiều – tối hằng ngày, cụ thể: phát sóng 480 phút (trong đó, tiếp sóng Đài Tiếng nói Việt Nam: 330 phút; Đài phát tính: 90 phút; Thời sự địa phương: 60 phút). Với 10 cụm loa truyền thanh (20 loa) tại khu vực thị trấn Đak Pơ phục vụ tốt trong công tác tuyên truyền.

Hệ thống truyền thanh cấp xã:

7/8 xã đã được đầu tư Đài truyền thanh không dây, với 7 máy phát và 50 cụm loa, phủ sóng đến 100% thôn, làng, tổ dân phố, riêng thị trấn Đak Pơ có hệ thống 10 cụm loa của huyện.

Việc quản lý, sử dụng do UBND các trực tiếp quản lý, vận hành sử dụng đảm bảo đúng mục đích, công năng của thiết chế.

2.3. Việc quản lý, sử dụng các thiết chế văn hóa, thể thao của các xã, thị trấn:

Trung tâm Văn hóa – Thể thao cấp xã: 8/8 xã, thị trấn đã thành lập Trung tâm Văn hóa – Thể thao. Chủ nhiệm Trung tâm là công chức phụ trách văn hóa thể thao kiêm nhiệm; 02/8 xã đã có nhà văn hóa được xây dựng riêng biệt, 06/8 xã, thị trấn chưa có nhà văn hóa riêng biệt mà còn sử dụng Hội trường xã làm Nhà văn hóa xã để tổ chức các sự kiện hoạt động văn hóa, văn nghệ; 8/8 xã, thị trấn có sân thể thao xã. Nhà văn hóa các xã, thị trấn về cơ bản được trang bị đầy đủ âm thanh, ánh sáng, bàn ghế, khánh tiết ... đảm bảo phục sự kiện văn hóa, văn nghệ, hội, họp.

Nhà Văn hóa – Khu thể thao thôn và tương đương: 49/49 thôn, làng, tổ dân phố trên địa bàn các xã, thị trấn thuộc huyện có nhà văn hóa, nhà sinh hoạt cộng đồng; hầu hết các thôn làng, tổ dân phố đã có sân thể thao đơn giản. Việc quản lý nhà văn hóa được giao cho trưởng thôn, làng, tổ dân phố đảm nhiệm. Nhà văn hóa thôn, làng, tổ dân phố đã được trang bị các thiết chế tối thiểu phục vụ cho sinh hoạt như hệ thống âm thanh, ánh sáng, phong, màn, khánh tiết...

(chi tiết có phụ lục kèm theo báo cáo)

II. Đánh giá chung:

1. Ưu điểm:

Nhìn chung, thời gian qua được sự quan tâm của các cấp, các ngành hệ thống thiết chế văn hóa, thể thao của huyện dần được đầu tư về số lượng, quy mô và chất lượng; trang thiết bị âm thanh, ánh sáng, dụng cụ thể dục, thể thao, đài truyền thanh - cụm loa truyền thanh không ngừng được bổ sung, cơ sở vật chất kỹ thuật được đầu tư xây dựng... cơ bản đáp ứng phục vụ nhu cầu sinh hoạt và hưởng thụ văn hóa của nhân dân. Các thiết chế văn hóa Quảng trường, Hoa viên, Nhà thi đấu thể thao, sân vận động, Thư viện, di tích lịch sử chiến thắng Đak Pơ, nhà truyền thống chiến thắng Đak Pơ ...luôn được nhân dân thường xuyên thăm viếng, nghiên cứu học tập và luyện tập thể dục, thể thao.

Trên cơ sở các thiết chế văn hóa được đầu tư hằng năm, Trung tâm văn hóa, Thông tin và Thể thao huyện đã tổ chức các sự kiện nhằm góp phần bảo tồn, phát huy giá trị bản sắc văn hóa dân tộc, nhiều lễ hội mang bản sắc văn hóa dân tộc được tổ chức, không gian văn hóa cộng đồng được bảo tồn và phát huy giá trị văn hóa. Các hoạt động thể dục, thể thao được duy trì và phát triển thường xuyên. Công tác tuyên truyền trên hệ thống truyền thanh phát huy hiệu quả đáp ứng nhu cầu tiếp nhận thông tin của cán bộ và nhân dân trong huyện cũng như quảng bá hình ảnh Đak Pơ đến các địa phương trong tỉnh và cả nước.

Các thiết chế văn hóa thể dục, thể thao tại các xã, thị trấn mặc dù được đầu tư chưa đồng bộ, tuy nhiên, vẫn đảm bảo đáp ứng phục vụ nhu cầu tối thiểu về văn hóa, văn nghệ cho nhân dân. Cũng như các hoạt động tuyên truyền nhiệm vụ chính trị, xã hội, bảo tồn phát huy các giá trị văn hóa, đáp ứng nhu cầu học tập, trao đổi, hưởng thụ, giữ gìn văn hóa, luyện tập thể dục thể thao của mọi tầng lớp nhân dân, góp phần xây dựng và thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh.

2. Tồn tại, hạn chế và nguyên nhân:

2.1. Tồn tại, hạn chế.

Nhà thi đấu đa năng mặt nền sân chưa đảm bảo (bê tông) ảnh hưởng đến chất lượng thi đấu các môn thể thao, không thiết kế các dãy ghế ngồi phục vụ khán giả đến xem, cổ vũ. Thư viện bị dột, nước chảy nhiều vào mùa mưa ảnh hưởng việc bảo quản tư liệu, máy móc và phục vụ bạn đọc.

Sân vận động huyện được đầu tư và đưa vào sử dụng năm 2020, tuy nhiên mặt sân còn gồ ghề, nhiều sỏi đá, thấp trũng hơn mương thoát nước, vào mùa mưa nước đọng gây lầy lội, nên chưa tổ chức được các sự kiện thi đấu thể dục thể thao.

Trung tâm văn hóa, thông tin và thể thao huyện, UBND các xã, thị trấn chưa xây dựng nội quy hoạt động đối với các sân vận động, chưa mở cửa thường xuyên cho người dân đến luyện tập thể dục, thể thao.

Trung tâm văn hóa, thông tin và thể thao huyện chưa thực hiện thường xuyên việc hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ đối với Trung tâm Văn hóa - Thể thao cấp xã; Chưa có các giải pháp hiệu quả để thu hút bạn đọc đến học tập nghiên cứu tại thư viện, số lượt bạn đọc đến mượn sách và truy cập internet còn ít.

Đài truyền thanh ở một số xã được đầu tư đã lâu, hiện xuống cấp hư hỏng nhiều ảnh hưởng đến công tác tuyên truyền các chủ trương chính sách, thông tin về kinh tế xã hội đến các tầng lớp nhân dân.

Trung tâm văn hóa thông tin và thể thao huyện còn bị động trong việc rà soát những hư hỏng đối với các thiết chế văn hóa, thể thao như Thư viện, Nhà thi đấu đa năng để đề xuất sửa chữa kịp thời.

Việc tổ chức các hoạt động văn hóa văn nghệ phần lớn dựa vào ngân sách nhà nước, chưa thực hiện được từ nguồn xã hội hóa, các hoạt động văn hóa, văn nghệ, phục dựng lễ hội truyền thống của đồng bào dân tộc thiểu số nhằm giữ gìn bản sắc các dân tộc trên địa bàn huyện chưa nhiều.

Trung tâm Văn hóa – Thể thao các xã, thị trấn chưa xây dựng, tổ chức các hoạt động văn hóa văn nghệ thường xuyên mà chỉ tổ chức các sự kiện khi các cấp các ngành phát động.

Trung tâm Văn hóa - Thể thao xã Tân An và Cư An đã được đầu tư nhà văn hóa riêng biệt để hoàn thiện tiêu chí về văn hóa trong xây dựng nông thôn mới nâng cao. Tuy nhiên, chưa được đầu tư các các dụng cụ, trang thiết bị tối thiểu bên trong, đến nay chưa đưa vào hoạt động thường xuyên.

Thực hiện Quyết định số 04/2022/QĐ-TTg ngày 18/02/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành quy định tiêu chí, quy trình, thủ tục xét đạt chuẩn đô thị văn minh; Công văn số 1834/SVHTTDL-XDNSVHGD ngày 07/9/2022 của Sở Văn hóa Thông tin và truyền thông về việc hướng dẫn thực hiện một số tiêu chí về văn hóa, thể thao đô thị xét công nhận phường, thị trấn, thị xã, thành phố đạt



chuẩn đô thị văn minh. Theo đó, tiêu chí đánh giá về văn hóa thể thao thì các phường, thị trấn phải có “Trung tâm Văn hóa-Thể thao được đầu tư xây dựng riêng biệt bên ngoài khu hành chính của phường, thị trấn, đảm bảo mọi người dân trong vùng đều được sử dụng thuận lợi và dễ dàng tiếp cận”. Tuy nhiên, hiện nay trên địa bàn thị trấn chưa có Nhà Văn hóa - Thể thao riêng biệt.

Hầu hết sân vận động các xã, thị trấn chưa được sử dụng khai thác hết công năng, quản lý bảo vệ chưa tốt, còn bỏ cây cỏ mọc, chằng chịt gia súc.

Nhiều địa phương chưa chủ động quy hoạch quỹ đất để xây dựng trung tâm văn hóa, sân thể thao thôn, làng.

2.2 Nguyên nhân

Nhà thi đấu, Thư viện huyện được đầu tư xây dựng đã lâu qua nhiều năm đến nay đã xuống cấp. Tuy nhiên, chưa được sửa chữa kịp thời nên ảnh hưởng đến việc phục vụ nhu cầu tập luyện thể dục thể thao, nghiên cứu học tập của nhân dân.

Sân vận động được đưa vào sử dụng năm 2020 nhưng mặt sân trũng thấp hơn mương thoát nước, khi mưa nước đọng gây lầy lội nên chưa tổ chức thi đấu các môn thể thao, hiện chưa bố trí được ngân sách để khắc phục.

Hiện nay, hoạt động văn hóa văn nghệ hằng năm chủ yếu sử dụng ngân sách nhà nước để tổ chức sự kiện nhân các ngày lễ lớn của đất nước, chưa kêu gọi được từ nguồn xã hội hóa nên nội dung hoạt động ít. Do đó, Trung tâm Văn hóa, Thông tin và Thể thao huyện trực tiếp hướng dẫn chuyên môn đến các xã, thị trấn, chưa tổ chức được lớp tập huấn chuyên môn cho các địa phương.

Với sự phát triển của hệ thống thông tin hiện nay hầu hết nhân dân được tiếp cận internet tại nhà qua máy tính, điện thoại di động cùng với đó là hệ thống thư viện các trường được học trang bị sách, báo, tài liệu đầy đủ nên số lượt bạn đọc đến nghiên cứu học tập tại thư viện huyện chưa nhiều.

Hệ thống loa truyền thanh được đầu tư đã lâu, qua thời gian xuống cấp hư hỏng, nhiều cụm loa, máy phát không thể sửa chữa được nên tại một số địa phương không tiếp nhận được thông tin.

Chưa có nguồn kinh phí để đầu tư, mua sắm các dụng cụ, máy móc, trang thiết bị cơ bản đối với các nhà văn hóa riêng biệt của Trung tâm Văn hóa – Thể thao xã Tân An và Cư An.

III. Kiến nghị:

1. Đối với UBND huyện.

Chỉ đạo Trung tâm Văn hóa, Thông tin và Thể thao huyện, UBND các xã, thị trấn tăng cường nâng cao vai trò trách nhiệm trong việc quản lý, sử dụng, bảo quản các thiết chế văn hóa, thể thao đã được đầu tư.

Chỉ đạo Trung tâm Văn hóa, Thông tin và Thể thao huyện, UBND các xã thị trấn rà soát các thiết chế văn hóa, thể thao đã đầu tư nhưng chưa đưa vào hoạt

động và đề ra giải pháp tổ chức thực hiện nhằm khai thác hết công năng của các thiết chế văn hóa, thể thao trên địa bàn huyện.

Quan tâm chỉ đạo khắc phục mặt sân vận động huyện để đưa vào sử dụng phục vụ nhu cầu luyện tập thể dục thể thao cho nhân dân. Đầu tư sơn sửa mặt sân nhà thi đấu, hàng ghế đại biểu, khán giả. Bố trí kinh phí khắc phục, sửa chữa tình trạng mái nhà Thư viện bị dột, nước mưa chảy vào làm ảnh hưởng đến việc lưu trữ sách báo, tài liệu, để đảm bảo phục vụ nhu cầu bạn đọc.

Quan tâm bố trí ngân sách đầu tư xây dựng Trung tâm Văn hóa-Thể thao riêng biệt cho thị trấn để đáp ứng điều kiện phục vụ nhu cầu vui chơi giải trí của nhân dân và đảm bảo tiêu chí về xây dựng văn minh đô thị.

Quan tâm bố trí ngân sách đầu tư hệ thống Đài truyền thanh ứng dụng CNTT-VT cho một số địa phương đã có Đài truyền thanh nhưng bị hư hỏng không thể sửa chữa được.

2. Đối với Trung tâm Văn hóa, Thông tin và Thể thao huyện.

Rà soát, đánh giá hiện trạng, kiểm tra hệ thống thiết chế văn hóa, thể thao cấp huyện, có phương án duy tu, bảo dưỡng, nâng cấp để đảm bảo đưa vào hoạt động hiệu quả. Tăng cường công tác quản lý, sử dụng các thiết chế văn hóa, thông tin, thể thao hiện có.

Xây dựng kế hoạch tổ chức tập huấn, hướng dẫn chuyên môn cho UBND các xã, thị trấn về tổ chức các hoạt động văn hóa, thông tin và thể thao được giao quản lý, sử dụng.

Hằng năm chủ động xây dựng chương trình, kế hoạch hoạt động nhằm duy trì tổ chức các nhiệm vụ tuyên truyền, văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao, sưu tầm, bảo tồn và hướng dẫn các loại hình nghệ thuật dân gian, các môn thể thao truyền thống trên địa bàn huyện.

Xây dựng các giải pháp thu hút bạn đọc đến nghiên cứu học tập tại thư viện huyện.

3. Đối với UBND các xã, thị trấn.

Rà soát củng cố, kiện toàn Ban chủ nhiệm Trung tâm Văn hóa - Thể thao cấp xã, Nhà văn hóa – thể thao thôn, làng, tổ dân phố; chỉ đạo xây dựng kế hoạch, chương trình hoạt động trình Chủ tịch UBND cấp xã phê duyệt và tổ chức thực hiện theo quy định.

Rà soát hoàn thiện các quy hoạch, sửa chữa các trang thiết bị được được giao quản lý, sử dụng nhằm khai thác có hiệu quả các thiết chế văn hóa đã được trang bị.

Tăng cường quản lý, sử dụng và có giải pháp khai thác công năng của các sân vận động cấp xã; nhà văn hóa riêng biệt thuộc Trung tâm Văn hóa – Thể thao xã Tân An và Cư An; tránh trường hợp các thiết chế bị hoang hóa, nhanh xuống cấp và làm nơi chôn thả gia súc.

Trên đây là báo cáo kết quả giám sát của Ban Kinh tế - Xã hội HĐND huyện về “việc quản lý, sử dụng các thiết chế văn hóa, thể thao, đài truyền thanh của Trung tâm Văn hóa, Thông tin và Thể thao huyện; UBND các xã, thị trấn”./.

Nơi nhận:

- TT Huyện ủy;
- Các Đ/c Thường trực HĐND huyện;
- UBND huyện;
- Ban Thường trực UBMTTQVN huyện;
- Các thành viên Đoàn giám sát theo Quyết định số 43/QĐ-KTXH ngày 10/8/2022 của Ban KT-XH;
- Trung tâm Văn hóa, Thông tin và Thể thao huyện;
- Ban Pháp chế; Ban Dân tộc;
- UBND 8 xã, thị trấn;
- Lưu VT, Đ/c Phong.

**TM BAN KINH TẾ - XÃ HỘI
TRƯỞNG BAN**

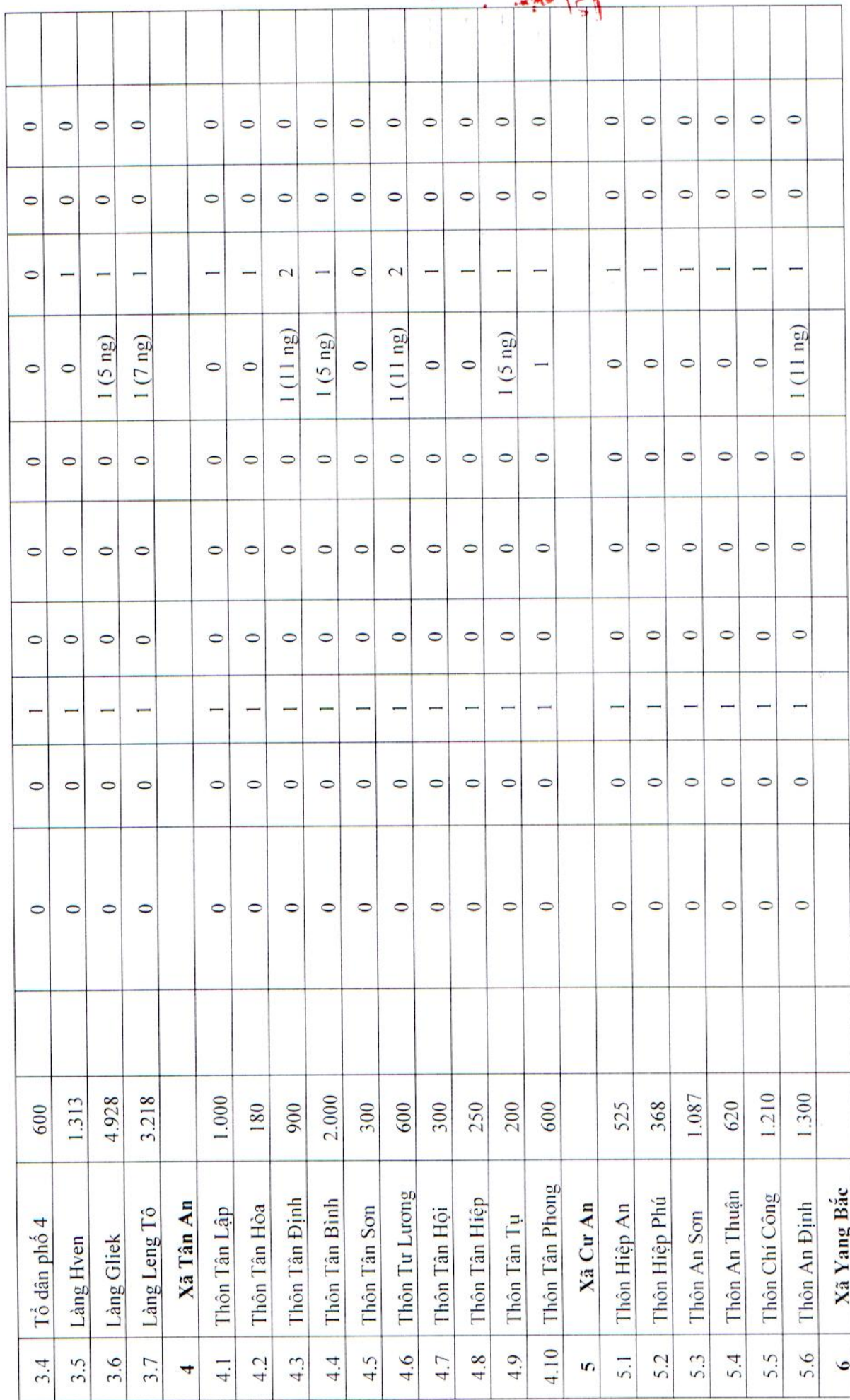


ngflr
Nguyễn Hoài Phong

Phụ lục
HỆ THỐNG THIẾT CHẾ VĂN HÓA, THỂ THAO HUYỆN ĐAK PƠ

STT	Tên hệ thống thiết chế văn hóa, thể thao	Cơ sở vật chất (m ²)	Tổ chức bộ máy (người)	Chuyên ngành đào tạo	Kinh phí hoạt động hàng năm (triệu)	Số lượng công trình văn hóa				Số lượng công trình thể thao				Cụm Loa đài
						Nhà văn hóa	Rạp chiếu phim	Bảo tàng, Nhà truyền thống	Thư viện...	Sân bóng đá (11 người, 5 người)	Sân bóng chuyền	Bể bơi	Nhà thi đấu thể thao...	
I	Trung tâm VH-TT cấp huyện	29.370	19	Báo chí: 1 TDTT: 2 Ngữ văn: 3 PT-TH: 3 Thư viện: 1 Âm nhạc: 2 Việt Nam học: 1 Hội họa: 1 QLVH: 1 Văn hóa học: 1 Nhạc cụ dân tộc: 1 Kế toán: 1	3.704,8 3	0	0	01	01	01 (11 người)	0	0	01	10 (20 loa)
II	Trung tâm VH-TT cấp xã (thống kê tất cả các xã, phường, thị trấn, kể cả chưa có hệ thống thiết chế nhưng có công trình VH-TT)													
1	Xã Hà Tam	6.380	1	QLVH	0	1	0	BT 0; NTT 0	0	1 (7 ng)	1	0	0	14
2	Xã An Thành	1.326,2	1	QLVH	0	1	0	BT 0; NTT 0	0	1 (11 ng)	1	0	0	12
3	Thị trấn Đak Pơ	4800	1	QLVH	0	1	0	BT 0; NTT 0	0	1 (7 ng)	0	0	0	0
4	Xã Tân An	5.250	1	QLVH	25	1	0	BT 0; NTT 0	0	1 (5 ng)	1	0	0	9

5	Xã Cư An	6.890	1	QLVH	30	1	0	BT 0; NTT 0	0	1 (5 ng)	1	0	0	7
6	Xã Yang Bắc	4.512,1 6	1	QLVH	0	1	0	BT 0; NTT 0	0	1 (11 ng)	1	0	0	14
7	Xã Phú An	1.200	1	CNTT	25	1	0	BT 0; NTT 0	0	1 (11 ng)	1	0	0	6
8	Xã Ya Hội	200	1	QLVH	0	1	0	BT 0; NTT 0	0	1 (11ng)	1	0	0	8
III	Nhà văn hóa – Khu thể thao cấp thôn (thống kê tất cả các thôn và tương đương, kể cả chưa có hệ thống thiết chế nhưng có công trình VH TT)													
1	Xã Hà Tam													
1.1	Thôn 1	2.234		0	0	1	0	0	0	1 (11 ng)	0	0	0	
1.2	Thôn 2	6.236		0	0	1	0	0	0	1 (11 ng)	0	0	0	
1.3	Thôn 5	5.410		0	0	1	0	0	0	1 (7 ng)	1	0	0	
1.4	Làng H'way	4.859		0	0	1	0	0	0	0	1	0	0	
2	Xã An Thành													
2.1	Thôn 4	2.472		0	0	1	0	0	0	0	1	0	0	
2.2	Thôn 5	5.013		0	0	1	0	0	0	1 (7 ng)	1	0	0	
2.3	Làng Kuk Kôn	3.616		0	0	1	0	0	0	1	1	0	0	
2.4	Làng Kuk Đak	4.892		0	0	1	0	0	0	0	1	0	0	
2.5	Làng Bút	.5694		0	0	1	0	0	0	1 (7ng)	1	0	0	
3	Thị trấn Đak Pơ													
3.1	Tổ dân phố 1	1.576		0	0	1	0	0	0	0	1	0	0	
3.2	Tổ dân phố 2	1.500		0	0	1	0	0	0	1	1	0	0	
3.3	Tổ dân phố 3	949		0	0	1	0	0	0	0	2	0	0	



6.1	Làng Kruối Chai	4.888,5		0		0	02	0	0	0	0	1 (7 ng)	01	0	0
6.2	Làng Bung Bang Hven	1.194		0		0	02	0	0	0	0	0	01	0	0
6.3	Làng Jro Dong	306,5		0		0	02	0	0	0	0	0	01	0	0
6.4	Làng Jun	2.998		0		0	02	0	0	0	0	1 (7 ng)	01	0	0
6.5	Làng Jro Ktu Đak Yang	460		0		0	02	0	0	0	0	0	01	0	0
6.6	Làng Klăh Môn	456		0		0	03	0	0	0	0	01	01	0	0
6.7	Làng Kleo Ktu	2.542		0		0	02	0	0	0	0	01	01	0	0
6.8	Làng Krông Hra	3.643		0		0	02	0	0	0	0	1 (7 ng)	01	0	0
7	Xã Phú An														
7.1	Thôn An Phong	2.100		0		0	1	0	0	0	0	0	1	0	0
7.2	Thôn An Hòa	2.000		0		0	1	0	0	0	0	1	1	0	0
7.3	Thôn An Quý	2.300		0		0	1	0	0	0	0	0	1	0	0
7.4	Thôn An Phú	5.500		0		0	1	0	0	0	0	1 (5 ng)	1	0	0
7.5	Làng Dêchơgang	7.200		0		0	1	0	0	0	0	1 (5 ng)	1	0	0
8	Xã Ya Hoi														
8.1	Làng Groi	595		0		0	1	0	0	0	0	1 (11 ng)	1	0	0
8.2	Làng Brang Đak Kiệt	773,8		0		0	1	0	0	0	0	0	3	0	0
8.3	Làng Mông	1408,5		0		0	02	0	0	0	0	0	1	0	0
8.4	Làng Bung Tờ Số	1418		0		0	1	0	0	0	0	01	01	0	0